

Bản án số: 79/2022/HS-ST  
Ngày 09-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Tâm.

Bà Ngôn Thị Liêm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:***  
Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 22/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 29/7/2022 đối với các bị cáo:

**1. Tô Thị Ph,** tên gọi khác: không;

Sinh ngày 08 tháng 7 năm 198x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Quang Đ và bà Phan Thị L; Chồng: Nông Văn Nh; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 200x, con nhỏ sinh năm 201x. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/4/2022 đến ngày 29/4/2022. Hiện đang tại ngoại tại xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**2. La Thị D,** tên gọi khác: không;

Sinh ngày 29 tháng 01 năm 199x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính:

Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Văn Th (đã chết) và bà Hoàng Thị M; Chồng: Đàm Văn T; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 201x.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**3. Ngô Văn K**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 18 tháng 02 năm 198x tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Hộ khẩu thường trú: xóm Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Tạm trú: Xóm Thôn G, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Lê Thị Th; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 201x.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25/4/2022 đến ngày 05/5/2022. Hiện nay đang tại ngoại tại xóm Thôn G, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Nông Văn G, sinh năm 198x.
- Hoàng Anh Th, sinh năm 197x.
- Tô Quang Kh, sinh năm 196x.
- Tô Quang H, sinh năm 198x.

Cùng nơi cư trú: Xóm Thôn G, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Thế V, sinh năm 199. Nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Phan Văn Q, sinh năm 197x. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 24/4/2022, tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại xóm Thôn Ga, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện chỗ ở Tô Thị Ph đang bán số lô, số đề trái phép cho Nông Văn G nên tiến hành lập biên bản và tạm giữ 01 tờ giấy A4 có ghi các con số lô, số đề trái phép bằng mực màu xanh và 03 tờ giấy A4 có chữ in mực đen và kẻ bảng có số thứ tự từ 00 đến 99; 01 mảnh giấy kích thước 5x10cm có ghi các con số bằng mực màu

đen và màu xanh; số tiền 2.032.000 đồng (Hai triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng) tại túi quần bên trái của Ph; 8.691.000 đồng (Tám triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng) tại túi quần bên phải của Ph; 12.000 đồng (mười hai nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 2F; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART; 01 mảnh giấy kích thước 5x10cm trên người Nông Văn G, mảnh giấy có ghi các con số bằng mực màu xanh đề ngày 24/4/2022.

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở Tô Thị Ph phát hiện tạm giữ 03 tờ giấy A4 có chữ, số được ghi sẵn theo mẫu trên máy Photocopy; 6.766.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Hồi 14 giờ 30 ngày 25/4/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở La Thị D phát hiện tạm giữ: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) trong túi xách cá nhân của D; 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) trong két sắt; 01 cây máy tính màu đen nhãn hiệu SAMSUNG; 01 giấy phép Tổng đại lý, đại lý bán vé Xổ số kiến thiết Cao Bằng mang tên La Thị D thời hạn từ 29/9/2020 đến 31/12/2020 và 01 phong có in chữ "Đại lý bán vé xổ số".

Ngày 25/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia với Ngô Văn K phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra xác định được khoảng tháng 01/2022, Ph đến cửa hàng D Tiến ở thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh để đặt cỗ cưới. Qua nói chuyện với La Thị D cả hai thống nhất là Ph sẽ ghi số lô, số đề và chuyển bảng cho D. Số đề Phương sẽ được hưởng 17% hoa hồng trên số tiền ghi được và 22.500 đồng (Hai mươi hai nghìn năm trăm đồng) với 01 điểm lô. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 hàng ngày làm căn cứ trả thưởng. Giải lô căn cứ vào 02 số cuối của tất cả các giải, trúng 01 điểm lô sẽ được 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng); đề hai số căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt, trúng thưởng thì được gấp 80 lần; ba càng căn cứ vào 03 số cuối của giải đặc biệt, trúng thưởng được gấp 350 lần. Đến đầu tháng 3/2022, Ph bắt đầu ghi số lô, số đề sau đó tổng hợp bảng chụp ảnh và gửi qua ứng dụng Zalo cho D vào 18 giờ hàng ngày. Thống nhất sau vài ngày sẽ xóa hết dữ liệu liên quan đến ghi số lô, số đề. Ph được ghi số lô, số đề cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau: Nông Văn G; Hoàng Anh Th; Tô Quang H; Tô Quang Kh đều trú tại xóm Thôn G, xã Q, huyện T; Ngô Văn Kh tạm trú tại xóm Thôn G, xã Q, huyện T; Nông Thế V trú tại xóm B, xã Q, huyện Trùng Khánh và Phan Văn Q trú tại xóm Đ, xã Tr, huyện Trùng Khánh. Trong số những người đến ghi số lô, số đề thì có Ngô Văn K có số tiền đánh 02 lần từ 5.000.000 đồng trở lên. Cụ thể như sau:

Ngày 19/4/2022, Ph ghi đề được số tiền 3.683.000 đồng, số lô 130 điểm là 2.990.000 đồng, tổng cộng 6.673.000 đồng. Sau khi mở thưởng khách trúng 55 điểm lô = 4.400.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc ngày 19/4/2022 là 11.073.000 đồng.

Ngày 20/4/2022, Ph ghi được số đề 5.815.000 đồng, không có người trúng thưởng.

Ngày 21/4/2022, Ph ghi được số lô, số đề 1.471.000 đồng. Sau khi mở thưởng trúng đề 5.000 đồng = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc ngày 21/4/2022 là 1.871.000 đồng.

Ngày 22/4/2022, Ph ghi được số đề 7.115.000 đồng, số lô 805.000 đồng, tổng cộng 7.920.000 đồng. Sau khi mở thưởng đề trúng 5.000 đồng và 05 điểm lô = 800.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc ngày 22/4/2022 là 8.720.000 đồng.

Ngày 23/4/2022, Ph ghi được số đề 1.836.000 đồng. Sau khi mở thưởng trúng đề 70.000 đồng = 5.600.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc ngày 23/4/2022 là 7.436.000 đồng.

Ngày 24/4/2022, Ph đang ghi số lô, số đề được số tiền 2.032.000 đồng thì bị cơ quan chức năng phát hiện.

Đối với La Thị D thừa nhận bản thân làm chủ đề và nhận bảng với 01 thư ký là Tô Thị Ph vào 18 giờ hàng ngày từ tháng 3/2022, Ph sẽ tổng hợp bảng và trừ luôn phần trăm hoa hồng của bảng kê ngày hôm đó và chụp Zalo gửi cho D. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc sẽ đối chiếu kết quả trúng thưởng tính bảng thắng thua. D với Ph thống nhất là khi thắng hoặc thua số tiền 10.000.000 đồng sẽ thanh toán trực tiếp. D chỉ nhớ số tiền thắng, thua bảng của các ngày sau:

Ngày 19/4/2022 thắng bảng với số tiền 1.555.000 đồng.

Ngày 20/4/2022 thắng bảng với số tiền 5.815.000 đồng.

Ngày 21/4/2022 thắng bảng với số tiền 820.000 đồng.

Ngày 22/4/2022 thắng bảng với số tiền 5.885.000 đồng.

Ngày 23/4/2022 thua bảng với số tiền 4.077.000 đồng.

Ngày 24/4/2022 không nhận được bảng.

Trong ngày 23/4/2022, Ph trực tiếp đến đưa tiền cho D 10.000.000 đồng tiền thắng bảng của các ngày từ 19-23/4/2022.

Như vậy, Tô Thị Ph và La Thị D đánh bạc ngày 19/4/2022 với số tiền 11.073.000 đồng; ngày 20/4/2022 với số tiền 5.815.000 đồng; ngày 22/4/2022 với số tiền 8.720.000 đồng; ngày 23/4/2022 với số tiền 7.436.000 đồng.

Đối với Ngô Văn K thừa nhận được đánh số lô, số đề trái phép với Tô Thị Ph 02 lần, cụ thể:

Ngày 19/4/2022, K nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Ph mua 120 điểm lô với số tiền 2.760.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền đề, tổng cộng 4.760.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì trúng 40 điểm lô được 3.200.000 đồng. Tổng cộng ngày 19/4/2022, K đánh bạc với số tiền 7.960.000 đồng.

Ngày 22/4/2022, K tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Ph mua đề đầu 0 với số tiền 5.000.000 đồng. Không trúng thưởng.

Như vậy, Ngô Văn K đánh bạc ngày 19/4/2022 với số tiền 7.960.000 đồng; ngày 22/4/2022 đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng.

Lời khai những người làm chứng Hoàng Anh Th, Tô Quang Kh, Tô Quang H, Nông Văn G, Nông Thế V, Phan Văn Q phù hợp với lời khai bị cáo Tô Thị Ph về số ngày, số tiền đã mua số lô, số đề trái phép.

Về số tài sản tạm giữ của các đối tượng, quá trình điều tra xác định được như sau:

Qua điều tra xét thấy các đồ vật, tài liệu sau không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 14/6/2022 đã trả lại cho Tô Thị Ph số tiền 12.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart; trả lại cho La Thị D 01 giấy phép tổng đại lý bán vé số xổ số kiến thiết Cao Bằng đã hết hạn, 01 phong in chữ Đại lý bán vé xổ số, 01 cây máy tính màu đen nhãn hiệu Samsung. Ngày 17/6/2022, đã trả lại cho Tô Thị Ph 8.691.000 đồng, 6.766.000 đồng; Trả lại cho La Thị D 11.500.000 đồng.

Số tiền 10.000.000 đồng tạm giữ với La Thị D và 2.032.000 đồng tạm giữ với Tô Thị Ph có được do đánh bạc trái phép; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 2F thu giữ của Ph, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO thu giữ của D đều liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép; Đối với bị cáo K được dùng điện thoại đánh bạc gửi qua Zalo cho Ph nhưng chiếc điện thoại này cơ quan điều tra không thu giữ được, còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ Ngô Văn K là điện thoại đen trắng không có chức năng gửi Zalo nên không liên quan đến hành vi đánh bạc; Các mảnh giấy A4 Ph để ghi đề trái phép đã được lưu theo hồ sơ vụ án để làm căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSTK ngày 21 tháng 7 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố Tô Thị Ph, La Thị D và Ngô Văn K về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của từng bị cáo, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và khai: Trong các ngày 19 - 24/4/2022 được dùng điện thoại để gửi tin nhắn hoặc chụp ảnh gửi Zalo đánh đề, lô trái phép với Tô Thị Ph, sau đó Ph chuyển bảng cho La Thị D với số lần, số tiền như Cáo trạng đã nêu. Trong đó bị cáo K đánh hai ngày với tổng số tiền là 12.960.000đ, trong đó tiền đánh là 9.760.000đ, tiền trúng là 3.200.000đ. Hiện nay bị cáo còn nợ Ph số tiền 2.560.000đ. Bị cáo Ph ghi lô, đề trái phép cho nhiều người, sau đó chuyển bảng cho D. Từ ngày 19-23/4/2022, Ph chuyển cho D số tiền 10.000.000đ vào ngày 23/4/2022 là tiền D thắng bảng từ ngày 19-23/4/2022. La Thị D được nhận bảng từ Ph chuyển đến từ ngày 19-23/4/2022, sau khi trừ tiền trúng còn nhận từ Ph 10.000.000đ vào ngày 23/4/2022.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Tô Thị Ph;

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với La Thị D.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Ngô Văn K.

Xử phạt tiền bị cáo Tô Thị Ph từ 30 đến 35 triệu; Bị cáo La Thị D từ 35 đến 40 triệu; Bị cáo Ngô Văn K từ 25 đến 30 triệu;

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Ph và bị cáo D. Trả lại 01 điện thoại thu giữ của bị cáo K. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000đ tạm giữ của bị cáo D và 2.032.000đ tạm giữ của bị cáo Ph.

Truy thu bị cáo Ngô Văn K số tiền 2.560.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, số lần, số tiền đánh bạc, biên bản khám xét khẩn cấp và tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ, nên có cơ sở để kết luận: Trong các ngày từ 19-24/4/2022, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng cách ghi lên giấy trắng các số lô, đề sau đó chụp ảnh gửi qua Zalo, tin nhắn cho Tô Thị Ph, sau đó Ph tổng hợp chuyển cho La Thị D. Sau đó lấy kết quả xổ số kiến thiết miền bắc hằng ngày để làm căn cứ trả thưởng, cụ thể như sau:

Ngày 19/4/2022, tổng số tiền đánh bạc là 11.073.000 đồng; Ngày 20/4/2022 là 5.815.000 đồng; Ngày 21/4/2022 là 1.871.000 đồng; Ngày 22/4/2022 là 8.720.000 đồng; Ngày 23/4/2022 là 7.436.000 đồng; Ngày 24/4/2022, Ph đang ghi số lô, số đề được số tiền 2.032.000 đồng thì bị cơ quan chức năng phát hiện.

Trong thời gian này, Ngô Văn K đánh lô, đề với Ph hai ngày, mỗi ngày đều từ 5.000.000đ trở lên. Còn La Thị D nhận bằng từ Ph và sau khi trừ phần trăm và tiền trúng còn nhận từ Ph số tiền 10.000.000đ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáó trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong các ngày từ 19-24/4/2022, các bị cáo đã đánh bạc nhiều lần, trong đó có từ 02 lần trở lên đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên tất cả được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Tô Thị Ph và Ngô Văn K có bố là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ph, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai được đánh bạc sau đó chuyển cho D thực chất thể hiện sự thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bị cáo, nếu không có lời khai này qua kiểm tra điện thoại cũng xác định được D liên quan đến vụ án và lời khai này đã được Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị này của Kiểm sát viên không có căn cứ để chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo thấy rằng: Trong quá trình phạm tội các bị cáo đều có sự trao đổi, bàn bạc, thống nhất, nên đều là đồng phạm với tính chất giản đơn và đều là người thực hành, hành vi của người này tạo điều kiện cho việc thực hiện hành vi của người khác. Tuy nhiên, cần xem xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, hậu quả từng người gây ra, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án để ấn định mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo D là người khởi xướng, đứng ra để thu băng và trả tiền thưởng cũng như thu lợi từ việc đánh bạc nên phải chịu hình phạt cao nhất. Tô Thị Ph là người trực tiếp ghi và tổng hợp băng rồi gửi cho D nên phải chịu hình phạt cao thứ hai. Tô Văn K chỉ là người đánh bạc đơn thuần với Ph và số tiền đánh bạc ít nhất nên phải chịu hình phạt cao thứ ba trong vụ án là có căn cứ.

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này chưa có hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta, Hội đồng xét xử thấy rằng không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo làm ăn lương thiện và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Mục đích các bị cáo cũng chỉ vì lợi nhuận nên cần phạt nặng về kinh tế, áp dụng phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật mà vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về vật chứng và các tài sản tạm giữ: Tất cả các tờ giấy ghi lô, đề được lưu trong hồ sơ để làm căn cứ nên không đặt vấn đề xử lý; 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Ph và D dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại thu giữ của bị cáo K không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Số tiền 2.032.000đ thu giữ của bị cáo Ph và 10.000.000đ thu giữ của D có từ hành vi phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

[5] Về nguồn tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được từ ngày 19 - 23/4/2022 D chỉ nhận từ Ph số tiền 10.000.000đ và đã được cơ quan điều tra tạm giữ nên không truy thu thêm tiền đối với bị cáo D. Tô Thị Ph sau khi tổng hợp gửi cho D còn được hưởng số tiền phần trăm hoa hồng, tuy nhiên số tiền này bị cáo K còn nợ bị cáo nên cũng không đặt vấn đề truy thu đối với bị cáo. Đối với bị cáo Ki còn nợ Ph tiền đã đánh bạc 2.560.000đ nên cần truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước. Đối với những người đánh bạc với Ph do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm và đã bị Công an huyện xử phạt vi phạm hành chính nên không truy thu số tiền đánh bạc trái phép là có căn cứ.

[6]. Đối với Nông Văn G, Hoàng Anh Th, Tô Quang Kh, Tô Quang H, Nông Thế V và Phan Văn Q có hành vi đánh bạc trái phép, tuy nhiên số tiền đánh dưới 5.000.000đ nên Công an huyện không xử lý hình sự mà xử phạt hành chính là có căn cứ.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35, 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Tô Thị Ph.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35, 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với La Thị D.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điều 35, 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Ngô Văn K.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Tô Thị Ph, La Thị D và Ngô Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

#### **2. Về hình phạt:**

- Xử phạt tiền bị cáo Tô Thị Ph 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng chẵn); Bị cáo La Thị D 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng chẵn) và bị cáo Ngô Văn K 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000đ tạm giữ của bị cáo D.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.032.000đ tạm giữ của bị cáo Ph.

- Tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại giữ của bị cáo Phương và 01 điện thoại giữ của bị cáo D.

- Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Xác nhận số vật chứng trên, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**4.** Truy thu, sung công quỹ Nhà nước bị cáo Ngô Văn K số tiền 2.560.000đ.



**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Tô Thị Ph, La Thị D và Ngô Văn K, mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT Trà Lĩnh, xã Quang Trung  
(bằng TB);
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Văn Tùng**